

YÊU CẦU MỜI CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu “Cung cấp dịch vụ giặt ủi tại Bệnh viện Mắt năm 2026-2027 (lần 2)”

Kính gửi: Các Doanh nghiệp, nhà cung cấp, hộ kinh doanh quan tâm.

Bệnh viện Mắt có nhu cầu tiếp nhận chào giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu “Cung cấp dịch vụ giặt ủi tại Bệnh viện Mắt năm 2026-2027 (lần 2)” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá:

1. Đơn vị yêu cầu mời chào giá: Bệnh viện Mắt.

2. Mã số thuế: 0301483745

3. Địa chỉ: Số 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Điện thoại: 028 39 325 364.

5. Cách thức tiếp nhận tài liệu chào giá: Nhận trực tiếp qua đường văn thư tại địa chỉ: Phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – Địa chỉ: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên phong bì ghi rõ:

Tiêu đề: “Chào giá gói thầu “Cung cấp dịch vụ giặt ủi tại Bệnh viện Mắt năm 2026-2027 (lần 2)” theo công văn mời chào giá số 888/BVM-HCQT”

Nơi nhận: Bộ phận tiếp nhận văn thư đến phòng Hành chính quản trị - Bệnh viện Mắt – 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thời hạn tiếp nhận chào giá: Hạn chót đến 16 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2025.

7. Thời hạn có hiệu lực của chào giá: Tối thiểu 30 ngày, từ ngày phát hành chào giá.

II. Danh mục yêu cầu mời chào giá:

1. *Danh mục dịch vụ mời chào giá*: theo biểu mẫu 1 đính kèm

2. *Địa điểm thực hiện*: tại 3 cơ sở của Bệnh viện

+ Cơ sở 1: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ sở 2: 611/2 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Cơ sở 3: 58/2 Bà Huyện Thanh Quan, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Thời gian thực hiện: 12 tháng (365 ngày)

4. Khối lượng và nội dung công việc thực hiện:

4.1. Khối lượng công việc thực hiện:

Stt	Danh mục dịch vụ	ĐVT	Khối lượng	Địa điểm
1.	Đồ y trang	Kg	400.000	- Cơ sở 1: 280 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh. - Cơ sở 2: 611/2 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.
2.	Đồ nhân viên	Bộ	2.500	- Cơ sở 3: 58/2 Bà Huyện Thanh Quan, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Nội dung công việc thực hiện.

4.2.1. Yêu cầu kỹ thuật:

a. Yêu cầu chung:

Cung cấp quy trình xử lý đồ vải y tế của công ty giặt.

Cung cấp danh mục hóa chất sử dụng trong quá trình giặt đồ vải phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng.

Công ty giặt sau khi thu gom đồ vải y tế tại Bệnh viện phải thực hiện: lau khử khuẩn khu vực thu gom đồ vải bẩn; phun thuốc bên ngoài bao đựng đồ vải bẩn khi đồ vải bẩn đã được vận chuyển lên xe, phun xịt xe khử khuẩn trước và sau khi di chuyển đồ vải bẩn về, đảm bảo yêu cầu kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn môi trường theo quy định. Đồ vải bẩn được đóng vào bao đựng hàng bẩn của công ty giặt.

Tiêu chuẩn đồ vải sau khi giặt: trắng tự nhiên, không dính vết bẩn; không ngả vàng; không mục vải; ủi, xếp thẳng, ngay ngắn; không có mùi tanh, có mùi thơm nhẹ; không lem màu, loang màu do hóa chất; đúng quy cách khi giao, không đứt nút, sút chỉ, đứt dây cột, không rách. Đồ đứt nút phải đem lại đầy đủ. Đồ bị đứt dây phải thay dây mới cùng chủng loại. Bọ tay áo mổ bị rách phải thay bọ tay mới. Quần áo, bao vải bị rách chỉ phải may lại; Đồ vải sạch xếp theo quy cách sử dụng tại Bệnh viện (Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn hướng dẫn cách xếp mẫu). Bao đựng đồ vải sạch đã giặt do công ty giặt cung cấp.

Giao hàng sạch và nhận hàng bẩn mỗi ngày theo thời gian quy định như sau:

Từ thứ 2 đến thứ 7:

+ Giao hàng sạch cho Bệnh viện: 7 giờ 00 phút sáng hằng ngày.

+ Nhận hàng bẩn từ Bệnh viện: 09 giờ 00 phút – 09 giờ 30 phút (đợt 1); 13 giờ 30 phút – 15 giờ 00 phút (đợt 2).

Chủ nhật: nghỉ.

Lễ, Tết: hai bên thỏa thuận theo tình hình thực tế.

b. Quy trình phân loại đồ vải:**❖ Bước 1:**

- Nhân viên giao nhận sẽ tiến hành giao nhận đồ vải dơ của bệnh viện tại khu vực nhà giặt theo địa chỉ trên.

- Nhân viên giao nhận sẽ phân loại đồ dơ theo đồ nhiễm và đồ vải thông thường. Sau đó đồ vải thông thường sẽ được tiếp tục phân loại theo màu: đồ trắng sẽ để riêng, đồ màu sẽ để riêng. Cuối cùng sẽ phân loại theo đồ dơ ít và đồ dơ nhiều. Kết thúc quá trình phân loại.

- Nhân viên giao nhận sẽ gom đồ vải dơ đã phân loại xong vào các bao đựng hàng dơ.

- Các bao đựng hàng dơ này cũng đã được phân loại sẵn theo bao đựng đồ nhiễm, bao đựng đồ trắng dơ ít, bao đựng đồ màu dơ ít, bao đựng đồ trắng dơ nhiều, bao đựng đồ màu dơ nhiều.

- Nhà thầu phải quy định cụ thể về màu bao để thu gom đồ vải đối với các đồ vải sau đây: y trang, đồ vải thông thường và đồ vải lây nhiễm.

- Nhà thầu phải thực hiện việc phun, lau khử khuẩn khu vực thu gom đồ vải bẩn và xe tải vận chuyển đồ vải bẩn, phải ghi rõ cụ thể hóa chất sử dụng, cách sử dụng và phân công người thực hiện.

❖ Bước 2:

- Vận chuyển các bao đồ này về xưởng.

- Các bao đồ nhiễm sẽ được vận chuyển vào khu vực riêng và sẽ được giặt bằng máy giặt đồ nhiễm riêng.

- Các bao đồ thường sẽ được vận chuyển vào khu vực riêng, được kiểm tra phân loại lần cuối và sẽ được nhân viên giặt theo phân loại màu và tình trạng dơ ít hay nhiều.

❖ Bước 3:

- Sau khi giặt xong, các đồ vải này sẽ được sấy và để theo từng khu vực riêng biệt để tiện cho việc đóng gói theo đúng với từng chủng loại, màu sắc và chất lượng vải: mới, cũ.

❖ Bước 4: Vận chuyển đồ vải

- Đồ vải dơ, lây nhiễm: bao đồ vải cột chặt, đảm bảo an toàn không rơi vải.
- Đồ vải sạch: không để đồ vải sạch lẫn với đồ vải bẩn trên cùng một xe khi vận chuyển.
- Đối với xe đẩy đồ vải từ xe tải vào Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn và ngược lại:
- + Yêu cầu phải có 2 xe đẩy riêng biệt để vận chuyển đồ vải sạch và bẩn từ khoa kiểm soát nhiễm khuẩn ra xe tải và ngược lại.
- + Trường hợp sử dụng chung 1 xe đẩy, nhân viên của nhà thầu phải thực hiện vệ sinh khử khuẩn xe đẩy trước và sau khi vận chuyển đồ vải (phun khử khuẩn bề mặt xe đẩy, dùng khăn sạch lau khô).

c. Quy trình công nghệ giặt, chống nhiễm:

- Khu vực đồ dơ cách ly hoàn toàn với khu vực đồ sạch để đảm bảo chống nhiễm khuẩn cho đồ sạch.
- Quy trình giặt ủi tuân thủ theo quy trình một chiều có phân chia rõ các khu vực theo một chiều: khu dơ (tiếp nhận và phân loại); khu sạch (ủi, xếp, sửa chữa, lưu trữ đồ vải). Nhân viên làm việc ở khu vực dơ trước khi qua khu sạch phải thay quần áo, rửa tay.
- Quy trình phân loại đồ vải lây nhiễm, đồ vải dính máu dịch tiết.
- Nhà thầu phải giặt riêng đối với từng loại đồ vải y tế cụ thể như sau: Quần áo y trang của y bác sĩ; đồ vải khoa nhiễm, phòng mổ, phòng thủ thuật, đồ vải có dính máu và dịch tiết; đồ vải người bệnh từ các khoa nội trú khác.
- Đảm bảo không để chung đồ vải lây nhiễm và đồ vải thường.
- Đảm bảo xử lý khử nhiễm trước khi đưa vào bước giặt chính.

4.2.2. Công nghệ giặt:

Có 2 phương pháp giặt tẩy là sử dụng nhiệt để khử trùng hoặc sử dụng vừa nhiệt vừa hóa chất để khử trùng. Nếu sử dụng phương pháp dùng nhiệt để khử trùng, đồ giặt sẽ sấy ở nhiệt độ 90 độ C khoảng hơn 15 phút hoặc 85 độ C khoảng 20 phút. Trong trường hợp sử dụng phương pháp vừa dùng hóa chất vừa dùng nhiệt, đồ giặt tẩy sẽ được bỏ vào thêm các hóa chất và sấy ở nhiệt độ 70 – 80 độ C khoảng 25 phút tùy

thuộc vào từng loại đồ vải. Hydrogen peroxide nồng độ 3% dùng trong mọi loại vải, dung dịch tẩy chứa Clo dùng trong trường hợp cần tẩy giai đoạn trước giặt. Hóa chất sử dụng được chứng nhận kiểm định tính năng diệt/khử khuẩn, không có tính ăn mòn kim loại, có mùi thơm dễ chịu, không có tính độc hại cho người sử dụng. Sau khi giặt sạch, sử dụng nước xả bảo vệ đồ vải.

4.2.3. Quy trình xử lý đồ vải người bệnh truyền nhiễm:

- Giai đoạn 1 (giai đoạn chuẩn bị): nhân viên chịu trách nhiệm giặt phải trang bị bảo hộ lao động như bao tay, mắt kính, tạp dề nhựa, khẩu trang, ủng cao su...

- Giai đoạn 2: ngâm 10 phút trong nước có sục Ozone hàng y trang lây nhiễm có máu sau đó xả sạch từ 02 lần đến 04 lần (mỗi lần 10 phút) trong máy bằng nước nóng với nhiệt độ 80 độ C cho hết máu.

- Giai đoạn 3: đổ nước nóng ở nhiệt độ 80 độ C đầy vào máy giặt, hòa tan với lượng xà bông vi sinh tương đương rồi tiến hành giặt 15 phút.

- Giai đoạn 4: xả sạch xà bông.

- Giai đoạn 5: đổ tiếp nước nóng ở nhiệt độ 80 độ C đầy vào máy giặt, hòa tan với lượng xà bông vi sinh tương đương rồi tiến hành giặt 15 phút.

- Giai đoạn 6: xả sạch xà bông 2 lần.

- Giai đoạn 7: đổ đầy nước nóng và chế từ từ lượng javel tương đương (nồng độ 80g/lít) đã pha loãng trong nước vào trong máy giặt 10 phút.

- Giai đoạn 8: xả sạch javel 10 phút.

- Giai đoạn 9: cho nước xả thơm pha loãng và giặt tiếp 10 phút.

- Giai đoạn 10: sau khi giặt xong, các đồ vải này sẽ được sấy, ủi phẳng, gấp và để theo từng khu vực riêng biệt để tiện cho việc đóng gói theo đúng với từng chủng loại, màu sắc và chất lượng vải: đối với quần áo người bệnh (hàng sạch) mới, cũ theo khoa, theo bộ, size và một gói 10 bộ.

- Trong quá trình xử lý đồ vải nhà thầu phải nêu rõ các nội dung sau đây:

+ Tên các loại hóa chất sử dụng.

+ Nêu rõ hướng dẫn sử dụng, cách pha cho từng loại hóa chất.

4.2.4. Kết quả đầu ra:

- Giao nhận hàng và đóng gói hàng hóa theo đúng quy định của Bệnh viện, hàng giặt xong phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

+ Đồ trắng: sạch sẽ, trắng tự nhiên, không dính vết bẩn, không ngả vàng.

+ Đồ màu: bền màu, giữ được màu sắc ban đầu của đồ vải, không lem màu, không loang màu do hóa chất.

+ Không mục vải, không hôi tanh, có mùi thơm nhẹ.

+ Ủi, xếp phẳng, ngay ngắn.

+ Không lem màu, không loang màu do hóa chất.

+ Không lẫn lộn đồ vải bệnh viện khác.

+ Đúng quy cách khi giao, không đứt nút, sút chỉ, không rách. Đồ đứt nút phải đơm lại đầy đủ, đồ rách và đồ giặt không sạch do hóa chất phải trả để trừ vào số lượng nhận (có bao gói riêng). Quy trình giặt đang sử dụng phải đảm bảo thời gian sử dụng tối thiểu là 4 tháng đối với đồ vải dơ nhiễm (thường xuyên dính máu, mủ, dịch tiết) và tối thiểu là 01 năm đối với đồ vải dơ thường và đồ vải ít dính máu, mủ, dịch tiết.

+ Các hóa chất và phương pháp sử dụng trong quá trình xử lý đồ vải phải được Bộ Y tế phê duyệt đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hiệu quả giặt, cũng như chất lượng đầu ra của đồ vải.

+ Đảm bảo đồ vải sạch bụi bẩn, không có côn trùng, tóc, ...

+ Đồ vải giặt xong đảm bảo sạch, khô, không nhàu, không có vết bẩn sinh học, không loang màu, không mùi (hoặc có mùi thơm nhẹ), không thủng rách, có đầy đủ chun hoặc dây buộc hoặc khuy (đối với quần), đủ khuy (với áo), là phẳng.

4.2.5. Yêu cầu đối với công tác quản lý và giám sát chất lượng dịch vụ trong quá trình thực hiện:

- Nhà thầu cung cấp dịch vụ phải đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu sau đây:

+ Quản lý chi tiết số lượng nhận đồ vải bẩn, số lượng trả đồ vải sạch và theo dõi được việc tổng hợp quyết toán giữa nhà thầu và chủ đầu tư.

+ Quản lý quy trình giặt là, các loại hóa chất sử dụng và các công đoạn trong quy trình giặt là.

+ Nhà thầu phải xây dựng quy trình nhận bàn giao, trả đồ vải y tế; quy trình giặt đồ vải theo phân loại như sau: đồ vải nhiễm; đồ vải thông thường và đồ vải y trang của nhân viên y tế.

+ Có bảng kiểm tra để đánh giá chất lượng dịch vụ thực hiện; cán bộ quản lý khu giặt là phải thường xuyên sử dụng bảng kiểm tra việc thực hiện các quy trình của nhân viên và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục sai sót (nếu có).

- Công ty phải xây dựng và thực hiện bảng kiểm giám sát chất lượng giặt ủi hằng ngày, lưu giữ đầy đủ tại khu quản lý để đảm bảo truy xuất khi cần. Khi Bệnh viện yêu cầu, công ty phải xuất trình bằng chứng giám sát (bảng kiểm, hồ sơ, biện pháp khắc

phục nếu có) làm cơ sở kiểm chứng mức độ tuân thủ và hiệu quả quản lý chất lượng dịch vụ.

4.2.6. Yêu cầu khác:

Bồi thường:

- Trong quá trình kiểm tra hàng hóa sau giặt trường hợp hàng bị hư hỏng (rách, đứt nút, mất dây, loang màu...) do lỗi công ty giặt thì công ty giặt phải có trách nhiệm sửa chữa và giao lại cho Bệnh viện trong vòng 24 giờ. Trường hợp không sửa chữa được, công ty giặt phải bồi thường giá trị hàng hóa cho Bệnh viện. Đối với sản phẩm mới: 100% giá trị sản phẩm, các sản phẩm đã sử dụng: mức bồi thường tính trên thực tế khấu hao của sản phẩm. Tình trạng hư hỏng, thất lạc của sản phẩm được ghi nhận tại biên bản giao nhận hàng ngày.

- Mức bồi thường: Hằng quý hai bên thống nhất tình trạng đồ vải thừa, thiếu (nếu có) dựa trên biên bản giao nhận hàng ngày. Sau 10 ngày kể từ ngày hai bên thống nhất số lượng đồ vải thừa, thiếu mà công ty giặt vẫn chưa hoàn trả số lượng thì Bệnh viện sẽ lập văn bản quy thành tiền mặt số lượng đồ vải thừa, thiếu. Đối với đồ vải thiếu thì mức bồi thường được tính theo thời gian khấu hao của đồ vải đã sử dụng (căn cứ vào giá mua trong hóa đơn của tháng gần nhất). Đồng thời nếu số lượng đồ vải thừa thì sẽ được quy thành tiền và căn trừ vào giá trị đồ vải thiếu.

- Thời gian bồi thường: 10 ngày sau khi 2 bên thống nhất mức bồi thường bằng văn bản. Nhà thầu sẽ tiến hành bồi thường theo từng quý khi có thất lạc hay hư hỏng sản phẩm.

Lưu ý:

- Chào giá phải có ký tên đóng dấu xác thực của Quý Công ty. Đơn vị gửi bảng chào giá đề xuất và giấy đăng ký kinh doanh, hồ sơ năng lực hoạt động thuộc lĩnh vực bắt buộc phải có chứng chỉ hoạt động theo quy định.

- Trong tài liệu của quý công ty khi chào giá vui lòng sử dụng đúng biểu mẫu - KHÔNG xóa, KHÔNG thay đổi thứ tự các cột, các nội dung trong các biểu mẫu đính kèm (biểu mẫu 1). Nội dung nào không có thì quý công ty để trống hoặc ghi không có.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT (NTT-3b).

TL.GIÁM ĐỐC
KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

BỆNH VIỆN
MẮT

Nguyễn Mai Anh

(Tên Công ty)
BẢNG CHÀO GIÁ

Áp dụng đối với nhu cầu (dịch vụ)/gói thầu ...

Kính gửi: BỆNH VIỆN MẮT

Trên cơ sở yêu cầu mời chào giá của BỆNH VIỆN MẮT, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của Công ty] xin cung cấp chào giá cho gói thầu/nhu cầu (dịch vụ): ... , như sau:

1. Danh mục:

STT	Danh mục thực hiện	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (bao gồm thuế, phí)	Thành tiền
	[Lấy thông tin tại khoản 4.1 mục II Khối lượng công việc thực hiện]				
Tổng cộng					

Đơn vị: đồng.

2. Chào giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày, kể từ ngày phát hành chào giá

3. Thời gian thực hiện: ngày.

4. Chế độ bảo hành: (đối với hàng hóa).

5. Điều kiện thanh toán:

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Những thông tin nêu trong tài liệu trên là trung thực và không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))